

KHÔNG GIAN VĂN HÓA TÂM LINH Ở KHU VỰC HẠ LONG (QUẢNG NINH) DƯỚI GÓC NHÌN KHU VỰC HỌC VÀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG

Phạm Hồng Gấm

Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, Đại học Quốc gia Hà Nội
Email: tailieutiensi2022@gmail.com

/Ngày nhận bài: **10/03/2026** /Ngày nhận bài sửa sau phản biện: **08/06/2026** /Ngày chấp nhận đăng: **10/06/2026**

TÓM TẮT

Nghiên cứu ứng dụng lý thuyết Khu vực học và phát triển bền vững khẳng định không gian văn hóa tâm linh Hạ Long không chỉ đáp ứng nhu cầu tinh thần mà còn đóng vai trò quan trọng về kinh tế - xã hội. Hệ thống di sản này giúp gắn kết cộng đồng, lưu giữ giá trị truyền thống, đồng thời tạo động lực thúc đẩy du lịch và nâng cao năng lực cạnh tranh địa phương. Việc bảo tồn, phát huy các di sản vật thể và phi vật thể là nguồn lực nội sinh thiết yếu, góp phần quan trọng vào mục tiêu phát triển bền vững trong bối cảnh hội nhập và đô thị hóa hiện nay.

Từ khóa: Du lịch văn hóa tâm linh, Hạ Long, không gian văn hóa tâm linh, phát triển bền vững

SPIRITUAL CULTURAL SPACE IN THE HA LONG AREA (QUANG NINH) FROM THE PERSPECTIVE OF AREA STUDIES AND SUSTAINABLE TOURISM DEVELOPMENT

ABSTRACT

Applying the theories of Area Studies and sustainable development, this study confirms that Ha Long's spiritual cultural space not only addresses spiritual needs but also plays a crucial role in socio-economic development. This heritage system fosters community cohesion, preserves traditional values, and serves as a catalyst for tourism growth and local competitiveness. The conservation and promotion of both tangible and intangible heritages represent essential endogenous resources, contributing significantly to sustainable development amidst current trends of globalization and urbanization.

Keywords: Spiritual cultural tourism, Ha Long, spiritual cultural space, sustainable development

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, du lịch văn hóa tâm linh đã trở thành xu hướng quan trọng, đáp ứng nhu cầu trải nghiệm tinh thần và kết nối lịch sử - tín ngưỡng của cộng đồng. Tại Quảng Ninh, bên cạnh di sản thiên nhiên vịnh Hạ Long, tồn tại một không gian văn hóa tâm linh phong phú, nơi giao thoa giữa Phật giáo Trúc Lâm, tín ngưỡng thờ Mẫu, thờ Đức Thánh Trần và văn hóa biển đặc sắc.

Hệ thống di sản này là kết quả tương tác giữa yếu tố tự nhiên, lịch sử và sinh kế, góp phần kiến tạo bản sắc địa phương. Hiện nay, các nguồn lực văn hóa đang dần được chuyển hóa thành vốn kinh tế, tích hợp vào chuỗi giá trị du lịch. Tuy nhiên, quá trình khai thác vẫn bộc lộ nhiều hạn chế: phát triển thiếu đồng bộ, thiếu liên kết không gian, nguy cơ thương mại hóa tín ngưỡng và áp lực bảo tồn dưới tác động của đô thị hóa.

Bài viết sử dụng phương pháp tiếp cận liên ngành để phân tích cấu trúc không gian văn hóa tâm linh Hạ Long, đánh giá vai trò của di sản trong phát triển du lịch, đồng thời nhận diện cơ hội và thách thức trong

việc vốn hóa nguồn lực văn hóa. Từ đó, nghiên cứu đề xuất các hàm ý chính sách nhằm phát triển du lịch văn hóa tâm linh tại Hạ Long theo hướng bền vững.

2. KHUNG LÝ THUYẾT

2.1. Lý thuyết Khu vực học

Tác giả lựa chọn Khu vực học hiện đại làm lý thuyết nền tảng và phương pháp luận xuyên suốt nhằm tiếp cận toàn diện tính đa tầng của du lịch văn hóa tâm linh tại Hạ Long. Khác với cách tiếp cận đơn ngành, phương pháp này cho phép lý giải tường minh cơ chế vận hành của đối tượng nghiên cứu thông qua sự tương tác giữa các yếu tố tự nhiên, nhân văn, hạ tầng và thể chế.

Việc vận dụng phương pháp này thể hiện qua hai phương diện chính: (1) Sử dụng các nghiên cứu liên ngành, thực chứng để làm sáng tỏ bản sắc văn hóa - lịch sử đặc trưng; (2) Cung cấp luận cứ khoa học làm “đầu vào” cho quá trình hoạch định chính sách, hỗ trợ các cơ quan quản lý và cộng đồng xây dựng mô hình phát triển du lịch bền vững. Từ đó, nghiên cứu khẳng định trách nhiệm xã hội và giá trị ứng dụng thực tiễn của tri thức khoa học trong phát triển địa phương.

2.2. Lý thuyết phát triển bền vững

Theo định nghĩa của Tổ chức du lịch thế giới UNWTO (2005) thì: “Du lịch bền vững là du lịch đã tính đến tất cả các tác động kinh tế, xã hội và môi trường hiện tại và tương lai, nhằm đáp ứng nhu cầu của du khách, của ngành, của môi trường và của cộng đồng sở tại”.

Luật Du lịch Việt Nam (2017) cũng đã nêu rõ: “Phát triển du lịch bền vững là sự phát triển du lịch đáp ứng đồng thời các yêu cầu về kinh tế - xã hội và môi trường, bảo đảm hài hòa lợi ích của các chủ thể tham gia hoạt động du lịch, không làm tổn hại đến khả năng đáp ứng nhu cầu về du lịch trong tương lai”.

Từ những định nghĩa trên, có thể thấy rằng phát triển du lịch bền vững là sự phát triển mang lại hiệu quả kinh tế, bảo tồn tài nguyên và bảo vệ môi trường, nhằm đáp ứng nhu cầu hiện tại mà không tổn hại tương lai. Mục tiêu này đòi hỏi nỗ lực chung để đảm bảo bốn trụ cột: kinh tế, xã hội, văn hóa và môi trường - tài nguyên.

2.3. Khái niệm du lịch tâm linh

Du lịch tâm linh được định nghĩa là một loại hình du lịch văn hóa dựa trên nền tảng các giá trị tâm linh nhằm đáp ứng nhu cầu tinh thần và khát vọng hướng thiện của con người. Loại hình này không chỉ giới hạn tại các cơ sở tôn giáo, di tích thờ tự, mà còn bao hàm cả những không gian linh thiêng gắn kết chặt chẽ với đời sống tinh thần, ký ức văn hóa và niềm tin cộng đồng, đóng vai trò quan trọng trong việc nuôi dưỡng giá trị sống tích cực.

3. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu kết hợp khảo sát thực địa và công nghệ GIS dưới góc nhìn Khu vực học để phân tích không gian văn hóa tâm linh Hạ Long. Kết quả làm rõ mạng lưới liên kết động giữa di sản, cảnh quan và cộng đồng, từ đó đề xuất định hướng phát triển du lịch bền vững trong mối quan hệ liên vùng.

4. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

4.1. Xác định không gian văn hóa tâm linh khu vực Hạ Long

Bài viết tập trung phân tích hoạt động du lịch văn hóa tâm linh trong bối cảnh tái cấu trúc hành chính địa phương từ tháng 07/2025. Dựa trên tiếp cận Khu vực học, nghiên cứu xác định phạm vi không gian Hạ Long không bị giới hạn bởi ranh giới hành chính hiện đại, mà bao gồm vùng lõi (Thành phố Hạ Long trước đây) và các không gian văn hóa ngoại vi có mối liên hệ mật thiết như Yên Tử, Bạch Đằng, Cửa Ông, Vân Đồn và Cát Bà.

Việc phát triển du lịch văn hóa tâm linh trong thực thể đô thị mới đòi hỏi sự kết hợp đồng bộ các phương

diện trên, lấy hệ thống di sản làm nền tảng cốt lõi. Đây không chỉ là giải pháp quản lý hiệu quả mà còn là chiến lược bảo tồn giá trị truyền thống, góp phần xây dựng bản sắc riêng biệt và thúc đẩy phát triển bền vững cho Hạ Long trong bối cảnh hội nhập hiện nay.

4.2. Điều kiện kinh tế, xã hội và tiềm năng du lịch văn hóa, lịch sử

Hạ Long là không gian văn hóa đặc thù, nơi hội tụ và giao thoa sâu sắc của nhiều cộng đồng dân tộc, thể hiện rõ nét tính thống nhất trong đa dạng của văn minh Việt Nam. Cơ cấu dân cư đa dạng với sự hiện diện của người Kinh (chiếm 92,7%) và 15 dân tộc thiểu số (7,3%) (Báo Quảng Ninh, 2024) đã tạo nên bề dày bản sắc với các lễ hội và phong tục đặc sắc.

Đặc biệt, sự tương tác bền vững giữa môi trường tự nhiên và hoạt động sinh kế đã hình thành hệ thống tri thức biển chuyên sâu của cư dân vùng Đông Bắc. Hệ giá trị văn hóa phi vật thể này bao gồm sự am hiểu về chế độ thủy văn, kỹ thuật hàng hải, phương thức khai thác thủy hải sản và đời sống tâm linh gắn liền với hệ thống đền miếu thờ thần biển. Đây chính là nguồn lực nội sinh cốt lõi, đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn bản sắc và định hình sản phẩm du lịch văn hóa tâm linh gắn với biển đảo.

4.3. Không gian văn hóa tâm linh khu vực Hạ Long nhìn từ các cực tăng trưởng

Quảng Ninh giữ vị trí chiến lược trọng yếu tại cửa ngõ Đông Bắc, nơi hội tụ giá trị “địa linh - nhân kiệt” thông qua hệ thống di sản liên hoàn. Không gian văn hóa - lịch sử khu vực này là một chỉnh thể thống nhất, từ trung tâm Phật giáo Trúc Lâm Yên Tử đến các di tích chiến thắng chống Nguyên Mông trải dài từ Quảng Yên đến Hải Phòng.

Về địa mạo, khu vực Hạ Long nằm trong cánh cung Đông Triều với cấu tạo địa chất phức tạp, tạo nên cảnh quan kỳ vĩ và môi trường sinh tồn hài hòa giữa con người với tự nhiên. Với chức năng là trung tâm hành chính và kinh tế, Hạ Long không chỉ giữ vai trò dẫn dắt sự phát triển của tỉnh Quảng Ninh mà còn là mắt xích quan trọng trong liên kết vùng. Việc xác lập không gian văn hóa tâm linh Hạ Long cần đặt trong mối quan hệ hữu cơ với các địa danh kề cận như Đông Triều, Yên Tử, Bạch Đằng, Cửa Ông, Vân Đồn và Cát Bà để làm rõ tính liên vùng và giá trị tổng thể của khu vực Đông Bắc

4.3.1. Di tích nhà Trần - Yên Tử - Hạ Long - Cát Bà: Sự đối ngẫu âm - dương

Dưới thời Trần, khu vực Đông Bắc, đặc biệt là Đông Triều, giữ vị trí chiến lược trong chiến lược bố phòng và bảo vệ đất nước. Việc An Sinh Vương Trần Liễu xây dựng Tổ miếu (Đền Thái) đã đặt nền móng cho trung tâm chính trị - lịch sử - tâm linh quan trọng (Tập

chí Cộng sản, 2025). Đông Triều cùng với Yên Tử tạo thành quần thể di tích tiêu biểu, được coi là “Kinh đô Phật giáo” của Đại Việt. Thiền phái Trúc Lâm với tinh thần nhập thế đã kết hợp hài hòa giữa tư tưởng Phật giáo, quyền lực nhà nước và tinh thần dân tộc.

Dưới góc nhìn Khu vực học, không gian này được nhận diện thông qua cấu trúc đối ngẫu “âm - dương” và đa cực: Cực “dương” (Đông Triều - Yên Tử): Đại diện cho trí tuệ, tâm linh và sự giác ngộ, với hệ thống núi non và tư tưởng Phật giáo Trúc Lâm.

Cực “âm” (Vịnh Hạ Long - Cát Bà): Đại diện cho không gian biển đảo, cảnh quan karst, biểu trưng cho sự nuôi dưỡng và đời sống vật chất.

Sự tương tác giữa hai cực này hình thành nên hành trình “lên rừng - xuống biển” độc đáo. Bên cạnh đó, các địa danh như Bạch Đằng (biểu tượng chủ quyền), Cửa Ông và Vân Đồn (biểu tượng giao thương) bổ sung những giá trị quan trọng, tạo nên hệ thống không gian văn hóa đa tầng. Chính thể này không chỉ là liên kết địa lý mà là một mạng lưới văn hóa - lịch sử - tâm linh thống nhất, phản ánh bản sắc độc đáo và tiềm năng phát triển bền vững của khu vực Đông Bắc Việt Nam trong bối cảnh hiện đại.

4.3.2. Bạch Đằng - Cửa Ông - Vân Đồn: cực tăng trưởng Chiến trường - Thương trường

Trong cấu trúc không gian lịch sử - văn hóa vùng Đông Bắc, trục Bạch Đằng - Cửa Ông - Vân Đồn giữ vai trò chiến lược kép: tuyến phòng thủ trọng yếu và hành lang giao thương đối ngoại chủ đạo.

Về quân sự, đây là “hiểm địa chiến trường” quyết định trong lịch sử chống ngoại xâm. Tận dụng tối ưu địa hình cửa sông và quy luật thủy triều, quân dân Đại Việt đã kiến tạo những trận quyết chiến chiến lược trên sông Bạch Đằng, trở thành biểu tượng cho trí tuệ quân sự và khát vọng bảo vệ chủ quyền quốc gia.

Song hành với chức năng quân sự, trục này khẳng định vị thế “địa lợi thương trường” với tâm điểm là thương cảng cổ Vân Đồn. Theo Đại Việt Sử ký Toàn thư (1993): “Năm Kỷ Tỵ (1149), mùa xuân, tháng hai, thuyền buôn ba nước Trảo Oa, Lộ Lạc, Xiêm La vào Hải Đông (tức Quảng Ninh ngày nay) xin cư trú buôn bán, bèn cho lập trang ở nơi hải đảo, gọi là Vân Đồn, để mua bán hàng hoá quý, dâng tiến sản vật địa phương”. Quyết định này thể hiện tầm nhìn chiến lược và bản lĩnh chính trị - văn hóa của triều đình, mở ra thời kỳ phát triển mạnh mẽ của ngoại thương, đưa Đại Việt hòa nhập sớm vào mạng lưới giao thương khu vực và quốc tế.

Xét dưới góc độ địa - chính trị, địa - kinh tế và địa - văn hóa, trục Bạch Đằng - Cửa Ông - Vân Đồn không

tồn tại biệt lập mà hợp thành một cực giá trị thống nhất. Cực này hỗ trợ hữu cơ cho không gian tâm linh Đông Triều - Yên Tử và không gian cảnh quan vịnh Hạ Long - Cát Bà, tạo nên một chỉnh thể văn hóa - lịch sử đa tầng, phản ánh sâu sắc bản sắc và tiềm năng phát triển bền vững của khu vực Đông Bắc Việt Nam.

Như vậy, lịch sử đã kiến tạo khu vực Hạ Long thành một không gian đặc biệt, nơi hội tụ và chong lắp giữa chiến tranh và hòa bình, giữa phòng thủ và giao thương, giữa tín ngưỡng bản địa và các tôn giáo lớn. Chính sự tương tác đa chiều giữa các cực giá trị này đã làm nên bản sắc riêng của Hạ Long - không chỉ là trung tâm du lịch, mà còn là một không gian văn hóa - lịch sử - tâm linh có ý nghĩa nền tảng đối với định hướng phát triển bền vững của khu vực và quốc gia.

5. KẾT LUẬN

Để phát triển du lịch văn hóa tâm linh theo hướng bền vững, cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Trước hết, cần xây dựng chiến lược liên kết không gian văn hóa tâm linh giữa Hạ Long với Yên Tử, Đông Triều, Vân Đồn, Quảng Yên và Cát Bà nhằm hình thành mạng lưới du lịch liên vùng mang bản sắc Đông Bắc.

Thứ hai, cần tăng cường ứng dụng công nghệ số trong hoạt động diễn giải di sản, xây dựng sản phẩm du lịch chuyên đề và nâng cao trải nghiệm của du khách.

Thứ ba, cần phát triển du lịch cộng đồng theo hướng lấy cư dân địa phương làm chủ thể, bảo đảm sự hài hòa giữa bảo tồn di sản, phát triển kinh tế và duy trì bản sắc văn hóa.

Cuối cùng, cần định hướng phát triển du lịch văn hóa tâm linh theo chiều sâu, gắn với giáo dục lịch sử, bảo tồn môi trường sinh thái và quảng bá hình ảnh Hạ Long như một không gian văn hóa biển đảo đặc sắc của Việt Nam.

Không gian văn hóa tâm linh Hạ Long là sự giao thoa giữa thiên nhiên, lịch sử và tín ngưỡng đặc trưng vùng Đông Bắc. Để phát triển bền vững, Hạ Long cần chuyển dịch từ khai thác chiều rộng sang chiều sâu, lấy bảo tồn di sản làm nền tảng, khẳng định giá trị “địa linh nhân kiệt” của vùng đất này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đinh Đức Hiền. (2021).** *Du lịch tâm linh chùa Linh Ứng Bãi Bụt, Đà Nẵng. Tạp chí Văn hóa Phật giáo*(362).
- Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Lê. (1993).** *Đại Việt sử ký toàn thư* tập 1, NXB Khoa học xã hội.
- Phạm Hồng Tung. (2018).** *Hà Nội học - Cơ sở thực tiễn, nền tảng học thuật và định hướng phát triển.* NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.